

Số: 299/CATX-TM

Mường Lay, ngày 01 tháng 4 năm 2024

V/v thông báo Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân năm 2024

Kính gửi:

- Trường Trung học phổ thông thị xã Mường Lay;
- UBND phường Na Lay, Sông Đà và xã Lay Nưa.
- Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - truyền hình thị xã;

Căn cứ Hướng dẫn số 1076/HD-CAT-PX01, ngày 29/3/2024 của Công an tỉnh Điện Biên về hướng dẫn tuyển sinh trong Công an nhân dân năm 2024; Công an thị xã Mường Lay thông báo tuyển sinh vào các Trường CAND năm 2023, như sau:

## I. KHU VỰC TUYỂN SINH

**1. Khu vực tuyển sinh:** Điện Biên thuộc khu vực tuyển sinh phía Bắc, từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở ra. Khu vực 1 bao gồm các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La.

### 2. Phân vùng tuyển sinh đối với từng cấp học

#### 2.1. Tuyển sinh đào tạo đại học chính quy tuyển mới:

- T03; T06; T07; B06; Ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao của T01; ngành Công nghệ thông tin (hợp tác đào tạo với Đại học Bách khoa Hà Nội) của T01; Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y: Toàn quốc.

- T02; các ngành còn lại của T01: Phía Bắc

**2.2. Tuyển sinh đào tạo trung cấp:** T08 tuyển sinh địa bàn toàn quốc; T09 tuyển sinh địa bàn phía Bắc.

## II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ TUYỂN SINH VÀO CÁC CẤP HỌC, LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO CỦA CÁC TRƯỜNG CAND

**1. Tuyển sinh trình độ đại học chính quy tuyển mới công dân tốt nghiệp trung học phổ thông:** Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, Thông tư 50 và quy định tại Hướng dẫn này.

#### 1.1. Kỳ thi đánh giá của Bộ Công an

- Cấu trúc bài thi, gồm 02 phần: phần trắc nghiệm (lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và ngôn ngữ Anh) và phần tự luận (Toán hoặc Ngữ văn).

- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài 180 phút.

- Hình thức thi: Thi viết.

- Mã bài thi: thí sinh chọn 01 trong 02 mã bài thi đề dự thi, gồm:

+ CA1: phần thi trắc nghiệm và tự luận Toán;

+ CA2: phần thi trắc nghiệm và tự luận Ngữ văn.

- Thí sinh đăng ký 01 mã bài thi của Bộ Công an (CA1 hoặc CA2) nộp lệ phí thi 180.000đ. Công an đơn vị, địa phương thu của thí sinh tại thời điểm sơ tuyển, nộp về cho các trường CAND.

- Việc công bố điểm thi, điểm phúc khảo bài thi của Bộ Công an phải được hoàn thành đảm bảo thời gian thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch của Bộ GD&ĐT.

### **1.2. Phương thức tuyển sinh**

- *Phương thức 1:* Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an.

- *Phương thức 2:* Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả học tập THPT.

- *Phương thức 3:* Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an.

### **1.3. Chỉ tiêu tuyển sinh; ngành, nhóm ngành tuyển sinh; tổ hợp xét tuyển**

- Chỉ tiêu tuyển sinh: **2.150** chỉ tiêu được xác định theo từng trường, từng vùng, từng ngành, từng đối tượng (nam, nữ), từng phương thức tuyển sinh (Phụ lục 02).

- Ngành, nhóm ngành tuyển sinh: nhóm ngành Nghiệp vụ an ninh, Nghiệp vụ cảnh sát (7860100); ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (7860114); ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y (7720101); ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước (7310202); ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (7860113); nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần (7480200); ngành Ngôn ngữ Anh (7220201); ngành Ngôn ngữ Trung quốc (7220204); ngành Công nghệ thông tin (7480201).

- Tổ hợp xét tuyển: Tổ hợp thi tốt nghiệp THPT, gồm: A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04; Bài thi đánh giá của Bộ Công an, gồm: CA1, CA2 (Phụ lục 03). Trong đó:

+ Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, Cảnh sát xét tuyển tổ hợp A00, A01, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao xét tuyển tổ hợp A00, A01 và bài thi CA1.

+ Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước xét tuyển tổ hợp A01, C00, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần xét tuyển tổ hợp A00, A01, D01 và bài thi CA1.

+ Ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xét tuyển tổ hợp A00 và bài thi CA1.

+ Ngành Ngôn ngữ Anh xét tuyển tổ hợp A01, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc xét tuyển tổ hợp D01, D04 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y xét tuyển tổ hợp A00, B00 và bài thi CA1.

+ Ngành Công nghệ thông tin xét tuyển tổ hợp A00, A01 và bài thi CA1.

#### **1.4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

##### **1.4.1. Đối tượng**

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ;
- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển;
- Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển.

##### **1.4.2. Điều kiện dự tuyển chung**

Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an tại Thông tư số 48/2023/TT-BCA ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn về chính trị của cán bộ chiến sĩ CAND, Hướng dẫn số 19119/X01-P6 ngày 23/11/2023 của X01 và 19129/HD-TCCB ngày 23/11/2023 của X01;

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển; phân loại cán bộ đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển;

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt học lực từ khá trở lên (theo kết luận học bạ);

- Thí sinh là chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ và thí sinh thuộc Đối tượng 01 đạt học lực từ trung bình trở lên (theo kết luận học bạ);

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND đạt từ 6,5 điểm trở lên; **Công dân thường trú tại**

địa phương nơi đăng ký sơ tuyển từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 7,0 điểm trở lên, trường hợp là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 6,5 điểm trở lên (Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ, thí sinh thuộc đối tượng 01 không áp dụng điều kiện này);

- Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển trong những năm học THPT hoặc tương đương hạnh kiểm đạt loại khá trở lên, chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật;

- Tính đến năm dự tuyển, công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển không quá 22 tuổi, trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi;

- Đủ sức khỏe tuyển sinh tuyển mới vào CAND theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND.

#### ***1.4.3. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức***

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung tại điểm 1.4.2, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

##### **1.4.3.1. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1**

- Đối tượng: áp dụng với những thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trong năm 2024. Giải thưởng theo quy định của Bộ GD&ĐT và thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- Về giải đạt được:

+ Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT được xét tuyển thẳng một trong các trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học, Văn học, Lịch sử, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường T01, T02, T04, T05.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào T03.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Anh của B06.

+ Thí sinh đoạt giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của B06.

+ Thí sinh đoạt giải nhất cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT được xét tuyển thẳng vào T06, T07, ngành Y khoa gửi đào tại Học viện Quân y - Bộ Quốc phòng của T01, ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao của T01.

#### **1.4.3.2. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2**

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày **01/4/2024**, chứng chỉ do tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: tiếng Anh IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên; tiếng Trung Quốc HSK cấp 5; tiếng Tây Ban Nha DELE C1; tiếng Pháp DELF C1; tiếng Nga TRKI 3; tiếng Đức C1; tiếng Nhật JLPT N1; tiếng Hàn TOPIK II Level 4; tiếng Ý CELI 4; ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của B06 chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK.

- Đối với các thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký nhưng ngày thi chính thức phải trước ngày **25/5/2024**. Hoàn thành và nộp kết quả thi tại các trường CAND trước ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển Phương thức 2.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại giỏi. Trong đó, điểm trung bình chung môn ngoại ngữ các năm học THPT đạt từ 8.5 điểm trở lên.

- Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

#### **1.4.3.3. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3**

- Đối với thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển) hoặc tiếng Trung Quốc (đăng ký các ngành sử dụng môn Tiếng Trung Quốc để xét tuyển) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn đó để sơ tuyển.

- Đối với thí sinh đang học lớp 12, chưa có đánh giá về học lực, hạnh kiểm năm lớp 12 tại thời điểm sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

### **1.5. Ưu tiên trong tuyển sinh**

- Các đối tượng ưu tiên thực hiện theo quy định về chính sách ưu tiên trong tuyển sinh tại Điều 7 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Trong đó, điểm ưu tiên khu vực chỉ áp dụng cho thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm 2024 hoặc năm 2023 (**các thí sinh tốt nghiệp THPT các năm từ 2022 trở về trước không được cộng điểm ưu tiên khu vực**).

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an: cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND được xác định tại Phương thức 1. Trong đó: giải nhất (*hoặc thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực*) được cộng 1.0 điểm; giải nhì được cộng 0,75 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0,25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

- Điểm cộng của thí sinh được xác định là tổng điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng và điểm thưởng quy định của Bộ Công an, theo công thức:  $ĐC = ĐT + KV + Đth$ . Trong đó  $ĐC$  là điểm cộng,  $ĐT$  là điểm ưu tiên đối tượng,  $KV$  là điểm ưu tiên khu vực,  $Đth$  là điểm thưởng. Trường hợp thí sinh đạt tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi đánh giá tuyển sinh của Bộ Công an được quy về thang điểm 30 (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân từ 22,5 điểm trở lên, thì điểm cộng của thí sinh được xác định như sau:  $ĐC = [(30 - \text{tổng điểm đạt được})/7,5] \times (ĐT + KV + Đth)$ .

## **1.6. Sơ tuyển**

### **1.6.1. Thông tin, tuyên truyền**

- Công an thị xã Mường Lay phối hợp với Trung tâm văn hóa truyền thanh truyền hình thị xã, Trường THPT thị xã, UBND các xã, phường tổ chức thông tin về tuyển sinh CAND bằng nhiều hình thức để tuyên truyền, chủ động cập nhật thông tin ngày hội tư vấn tuyển sinh do Bộ GD&ĐT tổ chức để công dân, học sinh trên địa bàn biết về tuyển sinh CAND và đăng ký sơ tuyển.

- Nội dung thông tin tuyên truyền: chỉ tiêu, đối tượng, điều kiện dự tuyển, phương thức tuyển sinh, tổ chức bài thi đánh giá của Bộ Công an, ngành đào tạo, thủ tục hồ sơ, mức thu dịch vụ tuyển sinh, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, công tác sơ tuyển, thời gian thi tuyển, địa điểm thi tuyển, thời gian chiêu sinh nhập học, thông tin cán bộ tuyển sinh, các nội dung khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Bộ Công an.

### **1.6.2. Đăng ký sơ tuyển, lệ phí sơ tuyển**

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác.

- Học sinh phổ thông (bao gồm học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND hoặc nghĩa vụ quân sự đăng ký sơ tuyển tại Công an cấp huyện nơi đăng ký thường trú **từ ngày 01/4/2024 đến ngày 16/4/2024**.

- Thí sinh không được đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban tuyển sinh thuộc Bộ Công an. Các đơn vị thông báo rõ cho người dự tuyển nếu vi phạm sẽ không được xét tuyển vào các trường CAND.

- Lệ phí sơ tuyển: thí sinh nộp 120.000đ để phục vụ công tác sơ tuyển (ngoài lệ phí khám sức khỏe).

### **1.6.3. Thủ tục đăng ký sơ tuyển**

- Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo bản chính hoặc bản sao (được chứng thực) từ bản chính học bạ, giấy khai sinh kèm theo giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân. Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ CAND hoặc nghĩa vụ quân sự ngoài các giấy tờ trên, mang thêm quyết định xuất ngũ.

- Cán bộ tuyển sinh sẽ trực tiếp kiểm tra chiều cao, cân nặng, học lực, hạnh kiểm, nơi trường trú và chỉ tiếp nhận cho đăng ký sơ tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định.

- Thí sinh phải đăng ký 02 nội dung kiểm tra khả năng vận động trong các nội dung vận động theo giới tính nam, nữ (đối với Nam: chạy 100m, chạy 1500m, bật xa tại chỗ, co tay xà đơn; đối với Nữ: chạy 100m, chạy 800m, bật xa tại chỗ).

### **1.7.1. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1**

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu của Bộ GD&ĐT;

- Bản sao (được chứng thực) từ bản chính giấy chứng nhận, xác nhận kết quả về giải đạt được của thí sinh;

- Bản sao (được chứng thực) từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT);

- Bản phô tô giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân của thí sinh;

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí.

### **1.7.2. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2**

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;

- Bản sao (được chứng thực) từ bản chính giấy chứng nhận chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của thí sinh. Trường hợp đang chờ cấp phải có bản sao phiếu hẹn nhận kết quả hoặc cam đoan của thí sinh đã thi chứng chỉ trước ngày **25/5/2024** và trực tiếp thí sinh hoàn thành nộp kết quả trước ngày Hội đồng tuyển sinh các trường CAND xét tuyển Phương thức 2;

- Bản sao (được chứng thực) từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Bản phô tô giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân của thí sinh;

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển nộp 30.000 đồng lệ phí.

### **1.7.3. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3**

- Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Bản phô tô giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân của thí sinh;
- Các tài liệu chứng minh để hưởng ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh (nếu có);
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh;
- Bản sao (được chứng thực) từ bản chính học bạ THPT của thí sinh.

### **1.8. Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào trường CAND đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh**

- Thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT địa phương nơi cư trú. Riêng thí sinh xét tuyển vào các trường CAND phải đăng ký tại Công an cấp huyện và tương đương theo nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đóng quân. Quá trình khai **Phiếu đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT** ban hành và **Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND của Bộ Công an** ban hành, thí sinh thống nhất sử dụng một Sổ chứng minh nhân dân/căn cước công dân.

- Các thí sinh nộp đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự tuyển. Nếu thí sinh không nộp đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự tuyển thì Công an thị xã từ chối quyền đăng ký dự tuyển của thí sinh (trừ các trường hợp có quy định khác).

- Thí sinh (bao gồm thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường CAND) được đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT. Thí sinh đã đạt điều kiện dự tuyển và đăng ký dự tuyển vào trường CAND được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký dự tuyển giữa các ngành, nhóm ngành, các trường CAND so với nguyện vọng đã khai trên Tờ khai đăng ký dự tuyển đại học CAND đảm bảo quy định về phân vùng tuyển sinh. Điều kiện để điều chỉnh nguyện vọng:

+ Nguyện vọng trường CAND xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh phải ở thứ tự nguyện vọng số 1.

+ Tổ hợp xét tuyển: các trường CAND xét tuyển theo tổ hợp tuyển sinh của nhóm ngành, ngành đã công bố và theo tổ hợp thí sinh đăng ký dự tuyển, đảm bảo điều kiện sơ tuyển theo quy định. Trường hợp thí sinh không đăng ký tổ hợp xét tuyển trên dữ liệu tuyển sinh của Bộ Công an thì sẽ không sử dụng tổ hợp đó để xét tuyển.

## **2. Tuyển sinh (tuyển mới) đào tạo trình độ đại học đối với công dân có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên**



Tiếp tục thực hiện theo nội dung Hướng dẫn số 695/HD-X02-P2 ngày 16/3/2023 của X02 hướng dẫn tuyển sinh tuyển mới đào tạo trình độ đại học CAND đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên các trường ngoài ngành CAND và bổ sung, điều chỉnh một số nội dung thực hiện như sau:

### **2.1. Phân vùng tuyển sinh**

- T06, T07, Ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao của T01: tuyển sinh địa bàn cả nước.

- T02, các ngành khác của T01: tuyển sinh thí sinh có nơi thường trú ở địa bàn phía Bắc.

- T04, T05: tuyển sinh thí sinh có nơi thường trú ở địa bàn phía Nam.

**2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 430 chỉ tiêu (thực hiện theo Phụ lục 06).

### **2.3. Ngành, chuyên ngành tốt nghiệp được phép đăng ký dự tuyển**

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, nghiệp vụ Cảnh sát tại T01, T02, T04, T05, không quy định về lĩnh vực đào tạo, ngành đào tạo của thí sinh.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành An toàn thông tin (7480202) tại T01, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Máy tính và công nghệ thông tin (748).

- Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại T06, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Pháp luật (738); Khoa học sự sống (742); Khoa học tự nhiên (744); Toán và thống kê (746); máy tính và công nghệ thông tin (748); Công nghệ kỹ thuật (751); Kỹ thuật (752); Kiến trúc và xây dựng (758); Sức khỏe (772); Môi trường và bảo vệ môi trường (785).

- Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo tại T07, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Máy tính và công nghệ thông tin (748); Công nghệ kỹ thuật (751); Kỹ thuật (752); Pháp luật (738); Khoa học sự sống (742); Kinh doanh và quản lý (734); Kiến trúc và xây dựng (758); Sức khỏe về lĩnh vực y - dược (772); Dịch vụ xã hội (776).

- Thí sinh dự tuyển Phương thức 1 được phép đăng ký dự tuyển Phương thức 2 phù hợp với lĩnh vực, ngành đào tạo.

**2.4. Tiêu chuẩn chính trị, tiêu chuẩn sức khỏe:** áp dụng như đối với tuyển sinh (tuyển mới) học sinh phổ thông vào các trường CAND theo quy định tại Mục 2 của Hướng dẫn này.

**2.5. Môn thi, hình thức thi, công thức tính điểm xét tuyển:** Theo quy định của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an.

**2.6. Thời gian tuyển sinh:** Tiếp nhận và hướng dẫn làm thủ tục, hồ sơ đăng ký tuyển sinh từ ngày **01/4/2024 đến ngày 24/4/2024** (trong trường hợp tháng 6/2024 không thực hiện đủ chỉ tiêu sẽ tiếp tục tuyển sinh đợt tiếp theo vào tháng 11/2024).

### 3. Tuyển sinh trung cấp chính quy tuyển mới

#### 3.1 Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

- Đối tượng và thứ tự ưu tiên xét tuyển:

+ Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND; thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên); thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND; thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sỹ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh;

+ Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi khoa học, kỹ thuật quốc tế hoặc thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT;

+ Thí sinh đoạt giải ba trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia (ưu tiên xét tuyển giải từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp vẫn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an).

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư 50;  
+ Tờ khai và Phiếu đăng ký dự tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an;

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

#### 3.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển Phương thức 2 (xét tuyển)

- Đối tượng:

+ Chiến sỹ nghĩa vụ có quyết định xuất ngũ;

+ Học sinh tốt nghiệp THPT.

- Điều kiện:

+ Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư 50;  
+ Tham dự tốt nghiệp THPT, đảm bảo điều kiện dự tuyển đại học CAND và tham dự kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2024;

+ Đảm bảo ngưỡng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ LĐTB&XH và được X02 thông báo trước khi xét tuyển;

+ Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp quy định tại mục 7.2.4;

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

**3.3. Chỉ tiêu:** Chỉ tiêu xét tuyển bao gồm cả xét tuyển thẳng được quy định tại Phụ lục 07.

#### 3.4. Ưu tiên trong tuyển sinh

- Điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực thực hiện quy chế Bộ LĐTB&XH.

- Điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an:

+ Cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND. Trong đó: giải nhất (huy chương vàng) được cộng 1.0 điểm; giải nhì (huy chương bạc) được cộng 0.75 điểm; giải ba (huy chương đồng) được cộng 0.5 điểm; giải khuyến khích được cộng 0.25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng một giải cao nhất.

+ Cộng 1.0 điểm đối với thí sinh là con đẻ của cán bộ Công an đang công tác hoặc đã nghỉ hưu, con đẻ của nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong CAND; con đẻ của cán bộ đã nghỉ mất sức hoặc chuyển ngành xuất ngũ hoặc đã từ trần có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an từ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Cộng 0.5 điểm đối với thí sinh là con đẻ của Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách, có thời gian công tác trong lực lượng Công an xã từ đủ 15 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển. Trường hợp thí sinh có bố hoặc mẹ đã bị xử lý hình sự, buộc thôi việc hoặc tước danh hiệu CAND thì thí sinh không được hưởng ưu tiên theo người đó.

+ Thí sinh thuộc nhiều diện ưu tiên thì được hưởng diện ưu tiên cao nhất.

\* **Lưu ý:** Thí sinh có nguyện vọng đăng ký sơ tuyển vào các trường CAND năm 2024 phải trực tiếp đến **Đội Tham mưu, Công an thị xã Mường Lay** để đăng ký sơ tuyển và được hướng dẫn làm hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận, hướng dẫn làm hồ sơ đăng ký sơ tuyển từ ngày **01/4/2024** đến ngày **16/4/2024** (kể cả Thứ 7, Chủ nhật).

Trên đây là thông báo tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân năm 2024. Công an thị xã Mường Lay đề nghị Trường THPT thị xã, UBND phường, xã, Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh truyền hình thị xã thông báo, tuyên truyền tới học sinh, công dân trên địa bàn biết, tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh có nguyện vọng tham gia đăng ký sơ tuyển. Quá trình đăng ký, làm hồ sơ có gì vướng mắc đề nghị liên hệ trao đổi **Đội Tham mưu Công an thị xã Mường Lay** (Đ/c Điều Tiến Đạt, SĐT: 0355655833 hoặc Đ/c Niêm, SĐT: 0869 816 989), để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Công an thị xã;
- Lưu: TM.

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN THỊ XÃ  
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN THỊ XÃ**



**Thượng tá Điều Chính Huyền**

**Danh mục tên trường, ký hiệu trường, mã ngành, chỉ tiêu tuyển sinh**  
**trình độ đại học Công an nhân dân chính quy tuyển mới đối với công dân tốt nghiệp trung học phổ thông**  
*(Kèm theo Thông báo số: 299/CATX-TM ngày 01 tháng 4 năm 2024)*

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1	Học viện An ninh nhân dân	ANH		510								
1.1	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</i>		7860100	290							A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
	- Vùng 1			110	10	1	10	1	79	9		
	- Vùng 2			105	9	1	9	1	77	8		
	- Vùng 3			60	5	1	5	1	44	4		
	- Vùng 8			15	1		1		11	2		
1.2	<i>Ngành An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao (20 chỉ tiêu gửi đào tạo nước ngoài ngành Công nghệ thông tin)</i>		7860114	120							A00, A01	CA1
	- Phía Bắc			60	5	1	5	1	44	4		
	- Phía Nam			60	5	1	5	1	44	4		
1.3	<i>Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y)</i>		7720101	50	1	1	1		43	4	A00, B00	CA1

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo	Mã bài thi đánh giá của
1.4	<i>Ngành Công nghệ thông tin (hợp tác với Trường Đại học Công nghệ thông tin và truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội)</i>		7480201	50	1		1		48		A00, A01	CA1
2	Học viện Cảnh sát nhân dân	CSH		530								
2.1	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>		7860100	530							A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
	- Vùng 1			210	18	2	18	2	153	17		
	- Vùng 2			200	18	2	18	2	144	16		
	- Vùng 3			100	9	1	9	1	72	8		
	- Vùng 8			20	1		1		16	2		
3	Học viện Chính trị Công an nhân dân	HCA		100								
3.1	<i>Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước</i>		7310202	100							A01, C00, C03, D01	CA1, CA2
	- Phía Bắc			50	4	1	4	1	37	3		
	- Phía Nam			50	4	1	4	1	37	3		
4	Trường Đại học An ninh nhân dân	ANS		260								
4.1	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</i>		7860100	260							A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
	- Vùng 4			50	5	1	5	1	35	3		
	- Vùng 5			40	4	1	4	1	28	2		
	- Vùng 6			80	7	1	7	1	58	6		
	- Vùng 7			75	7	1	7	1	54	5		
	- Vùng 8			15	1		1		11	2		

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2		Chỉ tiêu theo Phương thức 3		Tổ hợp xét tuyển theo	Mã bài thi đánh giá của
5	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân	CSS		420							A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
5.1	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>		7860100	420								
	- Vùng 4			80	7	1	7	1	58	6		
	- Vùng 5			50	5	1	5	1	35	3		
	- Vùng 6			140	12	1	12	1	102	12		
	- Vùng 7			130	12	1	12	1	93	11		
- Vùng 8			20	2		2		14	2			
6	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy			140							A00	CA1
6.1	<i>Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</i>		7860113	140								
	- Phía Bắc	PCH		70	6	1	6	1	51	5		
	- Phía Nam	PCS		70	6	1	6	1	51	5		
7	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND			140							A00, A01, D01	CA1
7.1	<i>Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần</i>		7480200	140								
	- Phía Bắc	HCB		70	6	1	6	1	51	5		
	- Phía Nam	HCN		70	6	1	6	1	51	5		
8	Học viện Quốc tế	AIS		50								
8.1	- Ngôn ngữ Anh		7220201	30	1	1	1	1	13	13	A01, D01	CA1, CA2
8.2	- Ngôn ngữ Trung quốc		7220204	20	1	1	1	1	8	8	D01, D04	CA1, CA2

**Ký hiệu tổ hợp thi THPT và mã bài thi đánh giá của Bộ Công an**  
(Kèm theo Thông báo số: 299/CATX-TM ngày 01 tháng 4 năm 2024)

**1. Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển theo quy ước của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

TT	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
3.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
4.	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
5.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
6.	D01	Toán, Ngữ văn, Ngôn ngữ Anh
7.	D04	Toán, Ngữ Văn, Ngôn ngữ Trung Quốc

**2. Ký hiệu mã bài thi đánh giá của Bộ Công an**

TT	Mã bài thi	Phần Trắc nghiệm	Phần Tự luận
1.	CA1	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, Ngôn ngữ Anh	Toán
2.	CA2	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, Ngôn ngữ Anh	Ngữ văn

**Danh mục tên trường, ký hiệu trường,  
chỉ tiêu tuyển sinh tuyển mới trình độ đại học đối với người tốt nghiệp trình độ đại học trở lên**  
(Kèm theo Thông báo số: 299/CATX-TM ngày 01 tháng 4 năm 2024)

TT	Học viên, trường	Ký hiệu trường	Mã ngành, nhóm ngành	Tổng chỉ tiêu	Phương thức 1		Phương thức 2	
					Nam	Nữ	Nam	Nữ
1	Học viện An ninh nhân dân	ANH	7860100	70	19	2	44	5
			7480202	30	8	1	19	2
2	Học viện Cảnh sát nhân dân	CSH	7860100	100	27	3	63	7
3	Đại học An ninh nhân dân	ANS	7860100	50	13	2	32	3
4	Đại học Cảnh sát nhân dân	CSS	7860100	80	22	2	50	6
5	Đại học Phòng cháy chữa cháy	PCH	7860113	50	13	2	32	3
6	Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND	HCB	7480200	50	13	2	32	3



**Danh mục tên trường, ký hiệu trường,  
chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp CAND chính quy tuyển mới**  
(Kèm theo Thông báo số: 299/CATX-TM ngày 01 tháng 4 năm 2024)

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu tuyển thẳng		Chỉ tiêu xét tuyển		Tổ hợp xét tuyển	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
				Nam	Nữ	Nam	Nữ		
<b>1</b>	<b>Xét tuyển học sinh THPT, công dân thường trú trên địa bàn</b>								
1.1	<i>Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I</i>		<b>100</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	CA1, CA2
	- Phía Bắc	AN1	50	5	1	40	4		
	- Phía Nam	AN2	50	5	1	40	4		
1.2	<i>Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I</i>		<b>100</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	CA1, CA2
	- Phía Bắc	CH1	100	10	2	80	8		
1.3	<i>Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II</i>		<b>100</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	CA1, CA2
	- Phía Nam	CS2	100	10	2	80	8		
<b>2</b>	<b>Xét tuyển chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ và học sinh T11</b>								
2.1	<i>Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I</i>		<b>70</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	
	- Phía Bắc	ANB	35	3	1	28	3		
	- Phía Nam	ANN	35	3	1	28	3		
	- Xét chọn không quá 20% số thí sinh T11 dự tuyển nhưng không trúng tuyển ĐH, TC CAND để cử đi đào tạo ngành Trình sát An ninh tại T08		<b>30</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	
2.2	<i>Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I</i>		<b>100</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	
	- Phía Bắc	CHB	100	10	2	80	8		
2.3	<i>Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II</i>		<b>100</b>					A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04	
	- Phía Nam	CSB	100	10	2	80	8		